

Bản án số: 24/2022/HS-PT
Ngày 18-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 242/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H và Lê Bá H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 163/2021/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1978, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi thường trú: khu phố X, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang; nơi tạm trú: khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Trần Thị B; có chồng là ông Đặng Văn V và 02 con; tiền án: không, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 08/10/2020, bị cáo tại ngoại cho đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H: ông Nguyễn Huy T là Luật sư của Văn phòng Luật sư P, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

2. Lê Bá H, sinh năm 1978, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi thường trú: khóm 2, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; nơi tạm trú: khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Địa L và bà Huỳnh Thị P; có vợ là bà Nguyễn Thị T và 03 con; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 08/10/2020, bị

cáo tại ngoại cho đến nay; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Nhân thân:

Năm 2015, bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án sơ thẩm số 26/2015/HS-ST ngày 18/6/2015.

Ngày 04/01/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương khởi tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự theo Quyết định khởi tố bị can số 42.

Ngoài ra, vụ án còn có 05 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Dương Thị Kim T, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G, Lê Bá H và Trần Thị Thùy E có mối quan hệ quen biết với nhau.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, trong lúc đi ăn sáng tại một quán ăn (không rõ tên) thuộc khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương thì H gặp E, G, R, lúc này H rủ E, G, R đi đến nhà để xe tải của ông Nguyễn Ngọc D tại khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương để chơi đánh bài thì tất cả đồng ý. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, E, G, R đi đến địa điểm nêu trên trước và sử dụng 01 bộ bài (đã qua sử dụng) có sẵn đánh bạc, lúc này T đi công việc ngang qua thấy có đông người nên vào và cùng tham gia đánh bài binh 06 lá được thua bằng tiền với E, G, R, mỗi ván đặt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, do T chia bài (làm cái). Sau đó, H đến và thấy T chia bài (làm cái), lúc này T vẫn tiếp tục chơi cùng với mọi người. Một lúc sau, lần lượt Đ và H đi công việc ngang qua thấy có đánh bài nên vào cùng tham gia. Quá trình đánh bài có Nguyễn Hồng N, Trịnh Thị T, Nguyễn Trường H, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị D đi ngang qua thấy có đông người chơi đánh bạc nên vào xem.

Đến khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Dương Thị Kim T, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G, Lê Bá H và Trần Thị Thùy E đang đánh bài thắng thua bằng tiền, lực lượng Công an tiến hành thu giữ tại chiếu bạc 12.500.000 đồng và 01 bộ bài tây đã qua sử dụng, sau đó đưa tất cả về trụ sở Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên còn thu giữ vật chứng, đồ vật và tài liệu có liên quan gồm:

Số tiền 10.000.000 đồng do Nguyễn Thị Mỹ H giao nộp;

Số tiền 3.000.000 đồng do Đào Ngọc G giao nộp;

Số tiền 10.000.000 đồng do Dương Thị Kim T giao nộp;

Số tiền 3.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno do Lê Bá H giao nộp;

Quá trình điều tra, các bị can khai nhận cụ thể như sau:

Nguyễn Thị Mỹ H khai: tham gia đánh bạc với Nguyễn Thị Ngọc R, Dương Thị Kim T, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G, Lê Bá H và Trần Thị Thùy E. H là người chia bài (làm cái), H mang theo số tiền 15.000.000 đồng, sử dụng số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc, tiền đánh bạc H cầm trên tay còn lại số tiền 10.000.000 đồng không đánh bạc H cất trong người. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang H không rõ thắng thua, khi bị bắt đã bỏ toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc vào chiếu bạc.

Lê Bá H khai: tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Dương Thị Kim T, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G và Trần Thị Thùy E, do H chia bài (làm cái). H mang theo số tiền 4.000.000 đồng, sử dụng số tiền 500.000 để đánh bạc cầm trên tay, còn lại số tiền 3.500.000 đồng cất trong bóp không sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang H thua 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng đã bỏ vào chiếu bạc.

Lê Thị Đ khai: tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Dương Thị Kim T, Lê Bá H, Đào Ngọc G và Trần Thị Thùy E, do H chia bài (làm cái). Đ mang theo số tiền 3.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Đ thua 1.900.000 đồng, còn lại 1.100.000 đồng đã bỏ vào chiếu bạc.

Dương Thị Kim T khai: tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Lê Bá H, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G và Trần Thị Thùy E, ban đầu T chia bài (làm cái) khi H đến thì chuyển sang H chia bài (làm cái). T mang theo số tiền 11.000.000 đồng, sử dụng số tiền 1.000.000 để đánh bạc cầm trên tay, còn lại số tiền 10.000.000 đồng cất trong người không sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang T thua 400.000 đồng, còn lại 600.000 đồng đã bỏ vào chiếu bạc.

Nguyễn Thị Ngọc R khai: tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Thị Mỹ H, Dương Thị Kim T, Lê Bá H, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G và Trần Thị Thùy E, do H chia bài (làm cái). R mang theo số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang R thắng được 200.000 đồng, tổng được 1.200.000 đồng đã bỏ vào chiếu bạc.

Trần Thị Thùy E khai: tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Lê Bá H, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G và Dương Thị Kim T, do H chia bài (làm cái). Thùy E mang theo số tiền 1.200.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang Thùy E thua hết tiền.

Đào Ngọc G khai: tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Lê Bá H, Lê Thị Đ, Trần Thị Thùy E và Dương Thị Kim T, do H chia bài (làm cái). G mang theo số tiền 3.800.000 đồng sử dụng số tiền 800.000 để đánh bạc cầm trên tay, còn lại số tiền 3.000.000 đồng cất trong

người không sử dụng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến khi bị bắt quả tang G không thắng không thua, khi bị bắt đã bỏ số tiền 800.000 đồng vào chiếu bạc.

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của các bị can về số tiền bị tạm giữ dùng vào mục đích đánh bạc khi bị bắt quả tang vào ngày 29/9/2020, xác định tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Dương Thị Kim T, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G, Lê Bá H và Trần Thị Thùy E sử dụng để đánh bạc là 12.500.000 đồng.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno thu giữ của Lê Bá H khi bị bắt quả tang, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên ngày 20/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 28 trả lại 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno cho H.

Đối với ông Nguyễn Ngọc D không biết việc các bị can có thực hiện hành vi đánh bạc tại địa điểm bãi đỗ xe thuộc quyền quản lý của mình nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Hồng N, Trịnh Thị T, Nguyễn Trường H, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị D có hành vi xem các bị can đánh bạc nhưng không tham gia chơi nên không đề cập xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 163/2021/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Dương Thị Kim T, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G, Lê Bá H, Trần Thị Thùy E phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 08/10/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Bá H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 08/10/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc R số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Bị cáo Dương Thị Kim T số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Bị cáo Lê Thị Đ số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Bị cáo Đào Ngọc G số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Bị cáo Trần Thị Thùy E số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo

theo quy định.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021 bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H và bị cáo Lê Bá H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (xin hưởng án treo).

Đến ngày 15/02/2022, bị cáo Lê Bá H có đơn xin rút toàn bộ kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương phát biểu ý kiến: đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của các bị cáo. Đối với bị cáo Lê Bá H đã có đơn xin rút kháng cáo là tự nguyện; căn cứ Điều 348 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo H. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H: bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò đồng phạm giản đơn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm (có mẹ là bà Trần Thị B là người có công với Cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng nhất; có bà ngoại Phùng Thị É là người có công với Cách mạng được Nhà nước chứng nhận; có ông ngoại Trần Hoàng O là bệnh binh là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự) nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chuyển sang hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Do đó đề nghị xử phạt bị cáo Huân từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H trình bày lời bào chữa: thống nhất với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương, bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng, tại cấp phúc thẩm bị cáo H nộp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chuyển hình phạt tù sang hình phạt tiền đối với bị cáo H.

Bị cáo H không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, có căn cứ xác định như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 29/9/2020, tại nhà xe của ông Nguyễn Ngọc D, địa chỉ: khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, Trần Thị Thùy E, Đào Ngọc G, Nguyễn Thị Ngọc R cùng đánh bài binh 06 lá thắng thua bằng tiền. Sau

đó, Dương Thị Kim T đi ngang thấy nên vào, cả nhóm sử dụng bộ bài cũ đánh bạc với nhau mỗi ván 100.000 đồng đến 200.000 đồng do T chia bài (làm cái). T đến Nguyễn Thị Mỹ H, Lê Thị Đ và Lê Bá H cùng đến tham gia; H thay T chia bài (làm cái). Quá trình đánh bạc còn có Nguyễn Hồng N, Trịnh Thị T, Nguyễn Trường H, Nguyễn Thị G và Nguyễn Thị D vào xem các bị cáo đánh bài.

Đến khoảng 08 giờ 45 phút cùng ngày, Công an thị xã T phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị Mỹ H, Nguyễn Thị Ngọc R, Dương Thị Kim T, Lê Thị Đ, Đào Ngọc G, Lê Bá H, Trần Thị Thùy E đang đánh bài thắng thua bằng tiền.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền nêu trên. Hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là tội phạm, tội phạm các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép, pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện.

Số tiền thu trên chiếu bạc 12.500.000 đồng đã đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, các bị cáo H, H, Đẹp, Tiên, R, E, G đã bị Tòa án nhân dân thị xã T xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H 07 (bảy) tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo H rủ rê các bị cáo khác đánh bài thắng thua bằng tiền. Từ lời rủ rê của bị cáo H nên các bị cáo E, G, R đã đến đánh bạc trước; sau khi H đến đã trực tiếp chia bài (làm cái) và trả tiền ăn thua với các bị cáo khác. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo H có vai trò là rủ rê, khởi xướng hành vi đánh bạc. Bị cáo H được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo 07 tháng tù là phù hợp.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H kháng cáo xin hưởng án treo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo Huân cung cấp thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới có mẹ là bà Trần Thị B là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng Nhất; có bà ngoại Phùng Thị É là người có công với cách mạng được Nhà nước chứng nhận; có ông ngoại Trần Hoàng O là bệnh binh là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo H có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nhưng bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn án treo tại Nghị Quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tuy nhiên, do bị cáo cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự giảm một phần hình phạt cho bị cáo H nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về hòa nhập với xã hội, thể

hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần.

[5] Đối với bị cáo Lê Bá H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tuy nhiên ngày 15/02/2022, bị cáo H có đơn rút toàn bộ kháng cáo (đơn được Trưởng Nhà tạm giữ thị xã T xác nhận). Xét việc rút toàn bộ kháng cáo của bị cáo H là tự nguyện, không bị ép buộc. Do đó, căn cứ Điều 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo H.

[6] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[7] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo H là phù hợp nên được chấp nhận. Đối với đề nghị sửa án sơ thẩm xử phạt bị cáo H bằng hình phạt tiền là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận. Ý kiến của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo H bằng hình phạt tiền là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[8] Án phí phúc thẩm: kháng cáo của bị cáo H được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 348 và điểm b, đ khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 163/2021/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo H như sau:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54 và 58 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án; được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/9/2020 đến ngày 08/10/2020.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Lê Bá H.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 163/2021/HS-ST ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã T đã có hiệu lực pháp luật về hình phạt đối với bị cáo Lê Bá H.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Nguyễn Thị Mỹ H không phải chịu.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã T (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã T;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Tổ Hành chính Tư pháp (2);
- Lưu: hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, LTH, 16.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Tài